

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26/02/2019.

V/v tranh chấp: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Châu Tiếp.

Bà Lý Thị Bé Năm.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Công Danh, thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liễu, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình đã thụ lý số: 412/2019/TLST-HNGĐ ngày 18/12/2018 về việc tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXX-ST ngày 10/01/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Lý Thị Kim X, sinh năm 1990; (có văn bản xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố M, phường N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang;

Tạm trú: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Thái Minh H, sinh năm 1986; (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố M, phường N, thị xã P, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Lý Thị Kim X trình bày: Giữa chị Lý Thị Kim X và anh Thái Minh H kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cai Lay, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, anh H không chăm lo cho gia đình. Gia đình hai bên có hàn gắn tình cảm của vợ chồng nhưng không đạt được hiệu quả. Chị X và anh H đã sống ly thân từ tháng 10/2017 cho đến thời điểm hiện tại, cuộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Vì thế về tình cảm vợ chồng không còn nên chị X yêu cầu được ly hôn anh H;

Về con chung: Có hai con chung là Thái Văn D, sinh ngày 13/5/2014 và Thái Minh H, sinh ngày 30/11/2015. Hiện nay, Thái Văn D đang sống cùng anh H, Thái Minh H đang sống cùng chị X, khi ly hôn chị X yêu cầu tiếp tục nuôi con chung Thái Minh H và chị X đồng ý tiếp tục giao Thái Văn D cho anh H

trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị X và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Thái Minh H trình bày: Thống nhất cùng lời trình bày của chị X về thời gian kết hôn. Về mâu thuẫn gia đình thì không đúng như lời trình bày của chị X. Anh H không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị X.

Về con chung: Thống nhất cùng lời trình bày của chị X về con chung. Anh H yêu cầu được nuôi hai con chung, không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Anh Thái Minh H vắng mặt không lý do;

Chị X có văn bản yêu cầu xét xử vắng mặt;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân Sự. Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lý Thị Kim X và con chung. Chị X phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Kim X thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “Ly hôn” được quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Xét trong quá trình thụ lý vụ án, hòa giải và chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Lý Thị Kim X, anh Thái Minh H theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân Sự, chị X có văn bản xin vắng mặt, anh H vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân Sự xét xử vắng mặt chị X, anh H.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Kim X được ly hôn anh Thái Minh H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, các chứng cứ do đương sự cung cấp thì giữa chị Lý Thị Kim X và anh Thái Minh H kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cai Lậy, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm. Gia đình hai bên có hàn gắn tình cảm của vợ chồng nhưng không đạt được hiệu quả. Chị X và anh H đã sống ly thân từ tháng 10/2017 cho đến thời điểm hiện tại, cuộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau;

Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 21/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang về tình trạng hôn nhân giữa chị Lý Thị Kim X và anh Thái Minh H hiện tại chị X và anh H đã sống ly thân, cuộc sống tự ai nấy lo, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau;

Căn cứ bản tự khai ngày 10/01/2019 và biên bản hòa giải ngày 10/01/2019, anh H không đồng ý ly hôn vì còn tình cảm với chị X. Căn cứ vào quyết định đình chỉ số 76/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy cho thấy chị X cũng muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng với anh H nên đã rút đơn khởi kiện. Tuy nhiên trong khoảng thời gian này giữa chị X và anh H không có thiện chí, phương pháp và kế hoạch cũng như hoạch định hàn gắn tình cảm vợ chồng;

Vì thế Hội đồng xét xử nhận thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị X và anh H không còn hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lý Thị Kim X.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Kim X được tiếp tục nuôi con chung Thái Minh H và chị X đồng ý tiếp tục giao Thái Văn D cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị X và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày và các chứng cứ do đương sự cung cấp thì giữa chị X và anh H có hai con chung là Thái Văn D, sinh ngày 13/5/2014 và Thái Minh H, sinh ngày 30/11/2015. Hiện nay, Thái Văn D đang sống cùng anh H, Thái Minh H đang sống cùng chị X, khi ly hôn chị X yêu cầu tiếp tục nuôi con chung Thái Minh H và chị X đồng ý tiếp tục giao Thái Văn D cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị X và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Căn cứ vào biên bản hòa giải và bản tự khai ngày 10/01/2019, anh H yêu cầu được nuôi hai con chung, không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con;

Căn cứ vào lời trình bày và chứng cứ do các đương sự cung cấp cho thấy con chung Thái Văn D đang sống cùng anh H tại thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; Thái Minh H đang sống cùng chị X tại huyện An Phú, tỉnh An Giang;

Vì thế Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo cuộc sống ổn định của con chung không bị thay đổi liên tục môi trường nuôi dưỡng sẽ làm ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em cho nên cần tiếp tục giao con chung Thái Minh H sinh ngày 30/11/2015 cho chị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và tiếp tục giao con chung Thái Văn D sinh ngày 13/5/2014 cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị X và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị X.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Lý Thị Kim X phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang: Chấp nhận yêu cầu được ly hôn và nuôi con chung của chị X. Chị X phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm. Lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ các điều 92, 147, 220, 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân Sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự.

Xử: 1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lý Thị Kim X. Chị Lý Thị Kim X được quyền ly hôn anh Thái Minh H.

2. Về con chung: Tiếp tục giao con chung Thái Minh H, sinh ngày 30/11/2015 cho chị Lý Thị Kim X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng;

Tiếp tục giao con chung Thái Văn D, sinh ngày 13/5/2014 cho anh Thái Minh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng;

Chị X, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị X, anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Lý Thị Kim X phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị X đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001963 ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm; Đối với chị Lý Thị Kim X, anh Thái Minh H vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
 - VKSND thị xã Cai Lậy;
 - Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
 - Các đương sự;
 - UBND xã (phường);
- Lưu: HS, AV

Trương Vĩnh Hữu